**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

|  |  |
| --- | --- |
| **Trường: …………………………….** | Họ và tên giáo viên |
| **Tổ: ………………………………….** |  |
|  |  |
|  |  |

# CHUYÊN ĐỀ 2- MỘT SỐ BỆNH DỊCH Ở NGƯỜI

# VÀ CÁCH PHÒNG, CHỐNG

**BÀI 8. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG BỆNH DỊCH Ở NGƯỜI**

Môn: Sinh học 11

Thời gian thực hiện: 4 tiết

**I. MỤC TIÊU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phẩm chất, năng lực** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | **Mã hoá** |
| **1. Về năng lực**  ***1.1. Năng lực sinh học*** | | | |
| *Nhận thức sinh học* | Trình bày được các vai trò chung của các biện pháp phòng chống các bệnh dịch ở người | SH 1.2 |
| Phân tích được các biện pháp phòng chống các bệnh dịch phổ biến ở người | SH 1.4 |
| *Tìm hiểu thế giới sống* | Phân tích và thực hiện được các biện pháp phòng chống các bệnh dịch phổ biến ở người |  |
| *Vận dụng kiến thức,*  *kĩ năng đã học* | Thực hiện được các biện pháp phòng chống các bệnh dịch phổ biến ở người | SH 3.2 |
| ***1.2. Năng lực chung*** | | | |
| *Tự chủ và tự học* | Luôn chủ động, tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập về các biện pháp phòng chống bệnh dịch ở người. | TCTH 1 |
| Xác định được hướng phát triển phù hợp sau cấp Trung học phổ thông; lập được kế hoạch, lựa chọn học các môn học phù hợp với định hướng nghề nghiệp liên quan đến phòng chống bệnh và bảo vệ sức khoẻ con người. | TCTH 5.3 |
| *Giao tiếp và hợp tác* | Biết lựa chọn nội dung, ngôn ngữ và phương tiện giao tiếp khi thảo luận nhóm các nội dung về các biện pháp phòng chống bệnh dịch ở người. | GTHT 1.2 |
| **2. Về phẩm chất** | | | |
| *Chăm chỉ* | Tích cực học tập, rèn luyện để chuẩn bị cho nghề nghiệp tương lai. | CC 2.3 |
| *Trách nhiệm* | Chủ động, tích cực tham gia và vận động người khác tham gia các hoạt động chăm sóc và bảo vệ sực khỏe. | TN 4.2 |

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với giáo viên**

* Hình ảnh về một số biện pháp phòng chống bệnh.
* Các câu hỏi liên quan đến bài học.
* Máy tính , ti vi .

**2. Đối với học sinh**

* Bảng hoạt động nhóm , bút lông.
* Biên bản thảo luận nhóm.
* Giấy A4.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **HOẠT ĐỘNG 1. MỞ ĐẦU (15 phút)**  **a) Mục tiêu**   * Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học. * HS huy động những hiểu biết về nội dung bài học, kích thích mong muốn được tìm hiểu kiến thức mới.   **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  ‒ GV chia lớp thành 4 nhóm tương đương với 4 tổ, tổ chức chơi trò chơi “ Ai hiểu biết hơn”. Liệt kê các bệnh dịch ở người. Nêu các biện pháp phòng chống các bệnh đó.  ‒ Hs tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ GV phổ biến luật chơi. GV cử 1 bạn làm thư kí cầm phấn lên bảng viết tên 1 bệnh dịch ở người. Giáo viên cho bốc thăm thứ tự trả lời cho 4 nhóm. Mời lần lượt từng thành viên cho đến khi hết tất cả các thành viên của tổ mình, thì mới được lặp lại lượt thứ 2. (các thành viên trong tổ có quyền gợi ý cho nhau, không được sử dụng điện thoại tra cứu). Tổ nào không thể nghĩ ra tên bệnh thì bị loại khỏi cuộc chơi, đáp án không được lặp lại.  ‒ HS phân chia nhiệm vụ cho các thành viên, bốc thăm, sắp xếp trình tự các bạn trả lời.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***   * GV kiểm tra kết quả của các tổ. Đếm các tên bệnh các nhóm liệt kê được theo thứ tự. * GV đặt câu hỏi phụ: Biện pháp phòng chống các bệnh dịch ở người trên là gì? * HS kết hợp với giáo viên kiểm tra kết quả của đội mình và đội bạn. * HS cử đại diện trình bày câu hỏi phụ.   ***\* Kết luận, nhận định:***   * GV nhận xét về nhiệm vụ chính và chấm điểm. Đội về cuối cùng sẽ được 10 điểm, đội kế tiếp 9 điểm…Nếu đến hết thời gian mà vẫn còn cả 4 đội thì 4 đội đều đạt 10 điểm. * GV sử dụng câu trả lời của học sinh để chuyển sang hoạt động hình thành kiến thức: Mỗi bệnh thường có một con đường lây nhiễm đặc trưng. Vì thế cũng phải có những biện pháp phòng chống riêng? Sẽ tìm hiểu về các biện pháp phòng chống bệnh dịch ở người. * HS lắng nghe nhận xét của giáo viên, xác định vấn đề tìm hiểu trong bài học.   **HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (135 phút)**  **Hoạt động 2.1. Tìm hiểu vai trò chung của các biện pháp phòng chống bệnh dịch (10 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH 1.2; TCTH 1; TN 4.2  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***   * GV sử dụng phương pháp đàm thoại giữa GV với HS, giữa HS với HS . * HS tiếp nhận nhiệm vụ học tập.   ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ GV hướng dẫn và gợi ý cho HS tìm hiểu nội dung trong sách chuyên đề và trả lời 3 câu hỏi sau   * Người ta thường nói “phòng bệnh hơn chữa bệnh” em có đồng ý với ý kiến đó không? Vì sao? * Để phòng chống dịch bệnh ở người, chúng ta cần biết điều gì? * Mục đích của công tác phòng, chống bệnh dịch ở người là gì?   ‒ HS suy nghĩ, thảo luận và trả lời nhanh câu hỏi của GV.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ GV gọi ngẫu nhiên 1 vài HS trình bày ý kiến .  ‒ Các HS còn lại nhận xét bổ sung.  ***\* Kết luận, nhận định:***  -GV nhận xét đúng - sai câu trả lời của các nhóm, GV đưa ra đáp án đúng của 3 câu hỏi . Nhận xét về mức độ hoạt động học tập của lớp.  -GV nêu vấn đề, các biện pháp phòng chống dịch bệnh như thế nào?  -HS lắng nghe nhận xét và kết luận của GV và hoàn thiện nội dung kiến thức.  **Hoạt động 2.2. Tìm hiểu các biện pháp phòng chống bệnh lây nhiễm qua đường máu, đường tiêu hóa , đường hô hấp (80 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH 1.4; TCTH 5.3; GTHT 1.2; CC 2.3; TN 4.2.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***   * GV chia lớp thành 3 nhóm ( hoặc có thể 6 nhóm), mỗi nhóm thực hiện 1 nội dung ( 6 nhóm thì 2 nhóm thực hiện 1 nội dung)   Nhóm 1: Trình bày biện pháp phòng chống bệnh lây qua đường hô hấp.  Nhóm 2: Trình bày biện pháp phòng chống bệnh lây qua đường tiêu hóa.  Nhóm 3 : Trình bày biện pháp phòng chống bệnh lây qua đường máu.   * Mỗi nhóm thực hiện và hoàn thành nội dung ở nhà trước 1 tuần. * HS tiếp nhận nhiệm vụ.   ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ HS: Các nhóm bầu nhóm trưởng và phân công công việc cho các thành viên , các thành viên nhận nhiệm vụ và thực hiện nhiệm vụ nộp sản phẩm đúng thời gian quy định.  ‒ GV: Phát hiện kịp thời các khó khăn của Hs để giúp đỡ, hỗ trợ, và nhận sản phẩm hoàn chỉnh từ các nhóm đúng thời gian quy định.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***   * GV tổ chức cho các nhóm bốc thăm và hỗ trợ HS trong quá trình báo cáo sản phẩm. * HS: các nhóm bốc thăm và đề cử cá nhân đại diện nhóm lên trình bày nội dung được giao. * HS: Các nhóm lần lượt báo cáo và nhận xét bài của nhau. * GV: Hướng dẫn các nhóm khác trả lời câu hỏi tương tác, đặt câu hỏi chất vấn nhóm bạn, sau đó nhận xét, bổ sung nội dung nhóm bạn vừa trình bày.   ***\* Kết luận, nhận định:***   * GV nhận xét đúng- sai câu trả lời của các nhóm. Nhận xét về mức độ hoạt động học tập của lớp. * GV chốt nội dung kiến thức. * HS lắng nghe nhận xét và kết luận của GV. Hoàn thiện nội dung kiến thức.   **Hoạt động 2.3. Tìm hiểu các biện pháp phòng chống một số dịch bệnh thường gặp (45 phút)**  **a) Mục tiêu:** SH 3.2; TCTH 5.3; GTHT 1.2; CC 2.3; TN 4.2.  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***   * GV chia lớp làm 4 nhóm , mỗi nhóm thiết kế 1 tờ rơi (brochure) tuyên truyền trình bày về các biện pháp phòng chống một số bệnh thường gặp.   Nhóm 1: bệnh lao phổi.  Nhóm 2: bệnh cúm .  Nhóm 3 : bệnh sốt rét, sốt xuất huyết .  Nhóm 4: hội chứng AIDS.   * HS tiếp nhận nhiệm vụ   ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***   * HS: Nhóm trưởng họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Các thành viên thực hiện nhiệm vụ được giao và nộp sản phẩm đúng thời gian quy định. * GV: hướng dẫn, giúp đỡ các nhóm thực hiện nhiệm vụ, nhận xét, góp ý cho bản mẫu của các nhóm. Thu kết quả của các nhóm trước khi tiết học bắt đầu.   ***\* Báo cáo, thảo luận:***   * GV: Hướng dẫn và tổ chức cho các nhóm báo cáo sản phẩm. * HS: Cử đại diện báo cáo sản phẩm của nhóm mình. Các nhóm tiến hành báo cáo sản phẩm học tập, phát tờ rơi cho các nhóm khác và đánh giá chéo. * HS: Mỗi nhóm trong quá trình báo cáo phải đặt ra 2 câu hỏi để hỏi các tổ bạn, trong bài thuyết trình phải có hình ảnh, nội dung liên quan. Các nhóm còn lại đặt 1 câu hỏi chất vấn tổ báo cáo.   ***\* Kết luận, nhận định:***   * GV: nhận xét đúng- sai câu trả lời của các nhóm. Nhận xét về mức độ hoạt động học tập của lớp. * GV: chốt nội dung kiến thức. * HS: lắng nghe nhận xét và kết luận của GV. Hoàn thiện nội dung kiến thức.   **HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP (15 phút)**  **a) Mục tiêu:** GTHT 1.2 ; TN 4.2  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***   * GV tổ chức trò chơi “ tìm chữ” , chia lớp ra thành nhiều nhóm ( 1 bàn /nhóm)   **Cách chơi**: trong thời gian 5 phút, mỗi nhóm (4 hs/2bàn) tìm ra 10 biện pháp phổ biến để phòng, chống các bệnh dịch ở người. Các cụm từ có thể được sắp xếp theo hàng ngang, hàng dọc hoặc chéo, đọc ngược hoặc xuôi. Ô chữ như sau:     * HS: tiếp nhận nhiệm vụ   ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***   * GV hướng dẫn học sinh thảo luận nhóm, theo dõi, hỗ trợ quá trình hoạt động của các nhóm. * HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận, tìm ra chữ có nghĩa phù hợp với nội dung yêu cầu   ***\* Báo cáo, thảo luận:***   * GV: mời đại diện các nhóm trình bày (ghi trên bảng) các chữ có nghĩa được tìm thấy trong hình. * HS: Ghi nội dung tìm thấy trên bảng.   ***\* Kết luận, nhận định:***   * GV công bố đáp án và chấm điểm cho các nhóm. * HS theo dõi , củng cố kiến thức.   **HOẠT ĐỘNG 4. VẬN DỤNG ( 15 phút)**  **a) Mục tiêu:** GTHT 1.2 ; TN4.2  **b) Tổ chức thực hiện**  ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  ‒ GV chia lớp thành 4 nhóm , chiếu phiếu HT trên ppt hoặc in phiếu cho học sinh.Yêu cầu HS thảo luận nhóm và hoàn thành bài tập trong thời gian 5 phút.  ‒ Học sinh tiếp nhận nhiệm vụ học tập.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  ‒ GV hướng dẫn học sinh thảo luận nhóm, theo dõi, hỗ trợ quá trình hoạt động của các nhóm.  ‒ Học sinh hoạt động nhóm, sử dụng kiến thức đã học để hoàn thành phiếu học tập.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  ‒ GV chọn ngẫu nhiên một số nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  ‒ HS hoàn thành nhiệm vụ, báo cáo kết quả thảo luận, nhận xét kết quả của nhóm bạn.  ***\* Kết luận, nhận định:***  ‒ GV nhận xét đúng - sai câu trả lời của các nhóm, chiếu đáp án nhận xét về mức độ hoạt động học tập của lớp.  ‒ HS Lắng nghe nhận xét và kết luận của GV. Hoàn thiện nội dung kiến thức. |

**IV. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**A. NỘI DUNG DẠY HỌC CỐT LÕI**

|  |  |
| --- | --- |
| **BÀI 8: CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG BỆNH DỊCH Ở NGƯỜI** | |
| **I.Vai trò chung của các của các biện pháp phòng chống bệnh dịch**   * Ngăn chặn sự phát tán của tác nhân gây bệnh từ động vật sang người,từ người sang người. * Ngăn chặn sự tồn tại, phát triển của tác nhân gây bệnh ngoài môi trường và trong cơ thể người. * Tăng cường sức khỏe, khả năng miễn dịch của cơ thể. * Nâng cao ý thức của người dân trong việc bảo vệ sức khỏe, phòng chống bệnh dịch. * Tăng cường các công tác phòng chống dịch. | SGK trang 46 |
| **II. Các biện pháp phòng chống bệnh dịch ở người**  ***1. Biện pháp phòng chống bệnh lây nhiễm qua đường hô hấp***  - Đeo khẩu trang, hạn chế tụ tập nơi đông người.  - Giữ vệ sinh cá nhân.  - Giữ vệ sinh môi trường.  - Có lối sống lành mạnh.  - Khám sức khỏe định kì.  - Thực hiện các biện pháp cách li y tế và cách li xã hội khi cần thiết.  - Tiêm phòng vaccine định kì, đây là biện pháp hàng đầu để phòng chống bệnh.  ***2. Biện pháp phòng chống bệnh lây nhiễm qua đường tiêu hóa***  - Giữ vệ sinh môi trường và vệ sinh cá nhân.  - Đảm bảo vệ sinh ăn uống.  - Kiểm định vệ sinh an toàn thực phẩm định kì tại các cơ sở sản xuất, siêu thị, trường học ...  - Đảm bảo chế độ dinh dưỡng khoa hoc, nghỉ ngơi hợp lí để tăng sức đề kháng cho cơ thể.  - Tiêm vaccine phòng ngừa bệnh (bệnh tả,...).  - Khi có các ca mắc bệnh, cần phải: xác định nguồn lây, cung cấp nguồn nước sạch, kiểm soát vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm, xử lí chất thải của người bệnh hợp lí, cách li và điều trị cho người mắc bệnh, phát hiện và điều trị cho người có tiếp xúc với người bệnh hoặc người đang trong thời kì ủ bệnh. Trường hợp bệnh lây lan nhanh chóng, cần thông báo dịch theo đúng quy trình được hướng dẫn. ***C:\Users\ASUS\OneDrive - THPT Phan Thiết\Desktop\z5690172033215_8659957d849f28df2496195a035025ce.jpg3.Biện pháp phòng chống bệnh lây nhiễm qua đường máu***  ***4. Biện pháp phòng chống một số bệnh thường gặp***  a. Phòng chống bệnh lao phổi.  - Đảm bảo nơi nơi ở được thông thoáng.  - Tiêm phòng vaccin BCG.  - Không sử dụng chung các vật dụng với người khác, nhất là những người nhiễm lao.  - Khám sức khỏe định kỳ để phát hiện sớm lao phổi.  b. Phòng chống bệnh cúm.  - Đảm bảo vệ sinh cá nhân.  - Giữ ấm cơ thể, ăn uống đủ chất để nâng cao thể trạng.  - Tiêm vắc xin cúm mùa.  - Hạn chế tiếp xúc với bệnh nhân cúm  - Khi có triệu chứng ho, sốt, sổ mũi, đau đầu, mệt mỏi cần đến ngay cơ sở y tế để được khám, xử trí kịp thời.  c. Phòng chống bệnh sốt rét, sốt xuất huyết  - Kiểm soát vật chủ trung gian gây bệnh.  - Giữ gìn vệ sinh nơi ở.  - Ngủ màn phòng muỗi đốt ngay cả ban ngày, mặc quần áo dài tay, dùng bình xịt muỗi, hương muỗi, kem xua muỗi, vợt điện muỗi... để diệt muỗi và phòng muỗi đốt.  - Tích cực phối hợp với ngành y tế trong các chiến dịch diệt bọ gậy/lăng quăng và các đợt phun hóa chất phòng, chống dịch.  - Khi bị sốt đến ngay cơ sở y tế để được khám và tư vấn điều trị. Không tự ý điều trị tại nhà.  d. Phòng chống hội chứng AIDS.  - Kiểm soát các con đường lây nhiễm HIV:  + Đảm bảo an toàn tình dục  + Trong y tế cần đảm bảo an toàn khi sử dụng kim tiêm, truyền máu, hiến máu.  + Việc kiểm soát con đường lây truyền từ mẹ sang con  + Không nên tiêm chích ma túy, không sử dụng chung vật dụng cá nhân.  - Tiếp tục triển khai và thực hiện nghiêm túc chương trình 90 – 90 – 90.  - Tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống HIV/AIDS | SGK trang 46,47  SGK trang 47,48  SGK trang 48  SGK trang 48, 49, 50 |

**B. CÁC HỒ SƠ KHÁC**

**‒ Sản phẩm**

* Sản phẩm 1: Câu trả lời của HS.
* Sản phẩm 2: thiết kế tờ rơi

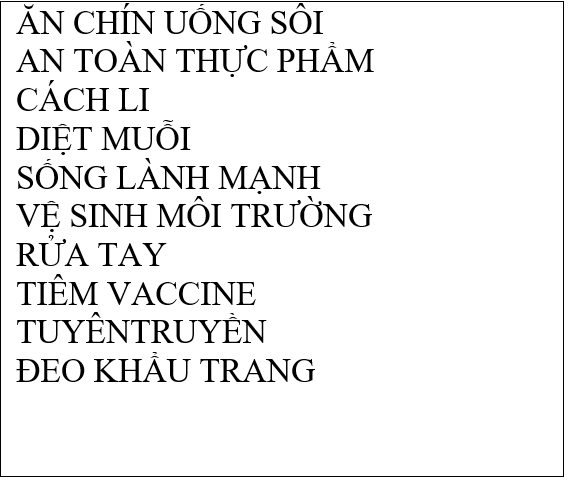
Mẫu tham khảo

A poster with text and pictures of people

Description automatically generated

* Sản phẩm 3: đáp án “tìm chữ”

A crossword puzzle with words

Description automatically generated 

+ Sản phẩm 4: Phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| **PHIẾU HỌC TẬP**  **TÌM HIỂU CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG Covid – 19**  – Lớp: Nhóm thực hiện:  – Họ và tên thành viên: | |
| **Nhóm biện pháp** | **Nội dung cụ thể** |
| Biện pháp chung cho cộng đồng | - 5K: Khẩu trang – Khử khuẩn – Khoảng cách – Không tập trung – Khai báo y tế"- 3k: Khẩu trang, khử khuẩn và khai báo y tế. - 2k+: khẩu trang, khử khuẩn + kết hợp "thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức" |
| Biện pháp cho các cơ quan, đơn vị, gia đình | - Cơ quan,đơn vị: Chỉ đạo các phòng ban trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện hướng dẫn phòng chống bệnh covid 19. Lập kế hoạch phòng chống dịch bệnh, triển khai và kiểm tra định kì việc thực kế hoạch phòng chống covid.  - Gia đình: Vệ sinh, khử khuẩn nhà cửa thường xuyên. Luôn nhắc nhở các thành viên trong gia đình thực hiên tốt công tác phòng chống dịch. Nếu có thành viên trong gia đình mắc bệnh phải thực hiện cách li, khai báo y tế để phòng chống dịch. |
| Biện pháp cách li | Cách ly tại nhà và cách ly tập trung. Thời gian cách ly là 14 ngày. Thực hiện cách ly khi biết mình bị mắc bệnh, tiếp xúc với người mắc bệnh hoặc đi từ vùng dịch trở về... |
| Biện pháp khử khuẩn | - Thực hiện tốt vệ sinh môi trường khi không có người mắc hoặc nghi mắc COVID-19.- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn hàng ngày các bề mặt vật dụng thường xuyên tiếp xúc (như sàn nhà, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy (nếu có), vòi nước, nút xả bồn cầu, mặt bàn ghế, khung giường, tủ quần áo, bàn phím,...). - Rửa tay bằng nước khử khuẩn, súc miệng bằn nước muối loãng hoặc nước súc miệng chuyên dụng. |
| Tiêm chủng | Tiêm chủng covid nhắc lại 3- 4 lần theo qui định. |

**‒ Công cụ đánh giá**

+ Công cụ 1: Rubrics – đánh giá sản phẩm của HS ở hoạt động 2.2

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** |
| **Hoàn thành sản phẩm** | Hoàn thành chưa đúng thời gian qui định | Hoàn thành đúng thời hạn | Hoàn thành trước thời hạn |
| **0.5 điểm** | **1 điểm** | **1.5 điểm** |
| **Nội dung sản phẩm** | Đủ nội dung nhưng còn lộn xộn, kiến thức chưa cô động, còn dài dòng | Đầy đủ nội dung | Đầy đủ nội dung, trình bày rõ ràng, logic, có hình ảnh minh họa. |
| **2 điểm** | **3 điểm** | **4 điểm** |
| **Thuyết trình sản phẩm** | Thuyết trình dài dòng, khó hiểu | Thuyết trình rõ ràng | Thuyết trình gọn, cô động, logic, dễ hiểu |
| **1 điểm** | **2 điểm** | **3 điểm** |
| **Trả lời câu hỏi** | Trả lời được 30% câu hỏi mà nhóm khác đưa ra | Trả lời được 60 % câu hỏi mà nhóm khác đưa ra | Trả lời được tất cả câu hỏi mà nhóm khác đưa ra |
| **0.5 điểm** | **1 điểm** | **1.5 điểm** |

+ Công cụ 2: Công cụ đánh giá tờ rơi ở hoạt động 2.3

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÔNG CỤ ĐÁNH GIÁ TỜ RƠI**  **Nhóm đánh giá …….** | | | | |
| **Tiêu chí** | **Yêu cầu của tiêu chí** | **Điểm** | | |
| **Tổ...** | **Tổ....** | **Tổ....** |
| Hình thức **(30 điểm)** | Trình bày đẹp, đầy đủ . **20 điểm** |  |  |  |
| Định dạng đúng qui định, đẹp, cân đối. **10 điểm** |
| Nội dung  **(60 điểm)** | Đầy đủ, chính xác, khoa học. **30 điểm (thêm 1 sản phẩm cộng thêm 5 điểm, tối đa 40 điểm)** |  |  |  |
| Có sự phối hợp giữa kênh hình và kênh chữ. **20 điểm** |
| Thuyết trình về tập san  **(10 điểm)** | Giới thiệu tập san ngắn gọn, súc tích, dễ hiểu, hấp dẫn, tự tin. **10 điểm** |  |  |  |
| **Tổng điểm** | |  |  |  |

* Công cụ 3: Biên bản đánh giá các thành viên trong nhóm

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Đánh giá các thành viên trong nhóm :……………… lớp : ………….** | | | |
| **Họ và tên** | **Tham gia tích cực** | **Có tham gia nhưng chưa tích cực** | **Không tham gia** |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |